

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày 06-01-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Thắng và bà Trần Thị Kim Duyên.

Thư ký phiên toà: Bà Không Phương Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện TD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 94/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Văn Q, sinh năm 1991; nơi sinh: tại tỉnh Hải Dương; Hộ khẩu thường trú: Trước tháng 4/2024 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 2, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương, hiện nay lang thang không có nơi cư trú cụ thể; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Việt Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; bố nuôi Ngô Văn Đá và mẹ nuôi Nguyễn Thị Kh; vợ Trần Thị Phương; con: 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2024, hiện đang tạm giam tại nhà Tạm giữ, Công an huyện TD (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phùng Th L, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Ch, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Chùa, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn MN, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ngõ 3, đường Lý Thường Kiệt, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngô Văn Q, sinh năm 1991, nơi sinh: thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Tháng 4/2024, do Q vắng mặt liên tục tại nơi thường trú ở khu 12, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương trên 12 tháng nhưng không khai báo tạm vắng nên đã bị chính Q địa phương xóa đăng ký thường trú. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/9/2024, tại đoạn đường nội đồng thuộc tổ dân phố Điền Lương, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Ngô Văn Q đang điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, BKS: 19H8-2864, trên yên xe có buộc một bao tải màu nâu vàng thì bị tổ công tác của Công an huyện Tam Dương kiểm tra, phát hiện bên trong bao tải màu nâu vàng có 01 túi lưới màu trắng, bên trong túi lưới là 01 lồng sắt, nhốt 01 cá thể rắn còn sống, thân màu nâu xám, trên thân có các khoang, ngăn bởi các vằn màu nâu. Ngô Văn Q khai nhận cá thể là rắn hổ chúa do Q vừa mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.400.000 đồng để thịt. Công an huyện Tam Dương đã lập biên bản sự việc, thu giữ trên yên xe mô tô BKS: 19H8-2864 của Ngô Văn Q 01 túi lưới màu trắng, bên trong túi lưới có 01 lồng sắt, bên trong lồng sắt có 01 cá thể rắn còn sống, thân màu đen xám, có khối lượng 3,4kg, được niêm phong ký hiệu A1; thu giữ trong túi quần trước bên phải của Ngô Văn Q 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, trong máy lắp SIM 2 có số 0983.203.057, thu giữ trong túi quần sau bên trái của Ngô Văn Q số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ của Q 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, BKS: 19H8-2864 đã cũ.

Ngày 03/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương ra Quyết định trưng cầu Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, giám định tên loài và tình trạng bảo tồn đối với 01 cá thể rắn được niêm phong ký hiệu A1. Ngày 03/9/2024, Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam ra bản kết luận giám định số 1480/STTNSV, kết luận: “01 cá thể rắn còn sống là rắn hổ chúa, có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, lớp Bò sát (Reptilia); loại rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành theo Nghị định số 64/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính Phủ, loài rắn hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ”. Sau khi giám định, Cơ quan điều tra đã bàn giao cá thể rắn hổ chúa nêu trên cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội tiếp nhận, nuôi nhốt theo quy định.

Trong quá trình điều tra, Ngô Văn Q khai nhận: Khoảng 14h00’ ngày 02/9/2024, Ngô Văn Q đang ở xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc thì được một người đàn ông tên là C, sinh năm 1984, ở xã Duy Phiên, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc gọi điện thoại từ số 0987.383.404 gọi đến số điện thoại 0983.203.057 của Q và bảo Q đến khu vực xã DP uống bia. Sau đó, Ngô Văn Q điều khiển xe mô tô BKS: 19H8-2864 đến quán bia “Cây Si” ở xã DP gặp C đang ngồi uống bia cùng một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ khoảng 17-18 tuổi. Khi Q đang uống bia thì C bảo Q đi lên thị trấn Hợp Hoà, huyện Tam

Dương gặp và mua một con rắn hổ mang chúa với giá 1.500.000 đồng để về thịt cùng nhau uống bia nên Q đồng ý. Ngô Văn Q không biết đường nên C bảo nam thanh niên ngồi uống bia cùng biết đường đưa Q đi. Sau đó, người thanh niên ngồi uống bia cùng đưa cho Q số tiền 1.500.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 10 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, Q cầm tiền và điều khiển xe máy đi theo người thanh niên này. Khi Q và nam thanh niên này đi đến khu vực thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc thì nam thanh niên đưa Q đến gặp một người đàn ông lạ mặt đeo khẩu trang khoảng 35 tuổi, đi xe máy Honda Wave màu nâu không rõ biển kiểm soát. Sau đó, người đàn ông lạ mặt đưa Q đến đoạn đường nội đồng thuộc tổ dân phố Điền Lương, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, rồi lấy ở bên vệ đường ra một bao tải màu nâu vàng và nói với Q “con này là rắn hổ mang chúa” rồi mở ra cho Q xem thì thấy bên trong bao tải có một túi lưới màu trắng, trong túi lưới có một lồng sắt, trong lồng sắt có một con rắn màu đen xám còn sống. Khi Q và người đàn ông bán rắn đang trao đổi với nhau thì nam thanh niên khoảng 17-18 tuổi đi đâu Q không rõ. Nhìn thấy rắn, Q xác nhận ra đây là rắn hổ mang chúa nên mặc cả việc mua rắn thì người đàn ông này bớt cho 100.000 đồng, Q đưa cho người này số tiền 1.400.000 đồng. Sau đó, Q cùng người này buộc bao tải chứa rắn lên yên xe máy của Q rồi người này phóng xe đi. Khi Q đang chuẩn bị lên xe đi về thì bị Công an huyện Tam Dương phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKSTD ngày 26/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố Ngô Văn Q tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Q giữ nguyên lời khai ở giai đoạn điều tra và thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng người đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Ngô Văn Q phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Đề nghị áp dụng Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Ngô Văn Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/9/2024.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi lưới màu trắng, bên trong túi lưới có 01 lồng sắt, quá trình điều tra xác định là công cụ Q sử dụng để nhốt 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/9/2024, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bao tải nâu vàng đã qua sử dụng là công cụ nhốt 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/9/2024, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, BKS: 19H8-2864 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là xe mô tô của anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1991 ở Ngõ 3, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh

Phúc. Cuối tháng 08/2024, Ngô Văn Q mượn chiếc xe mô tô của anh H để đi làm. Việc Q sử dụng chiếc xe mô tô này để tàng trữ 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/09/2024 anh H không biết nên cần trả lại chiếc xe mô tô BKS: 19H8-2864 cho anh Nguyễn Quang H là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, trong máy lắp SIM 2 có số 0983.203.057, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Ngô Văn Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Ngô Văn Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Ngô Văn Q, quá trình điều tra căn cứ vào lời khai của Ngô Văn Q xác định là tiền Q được hưởng lợi từ việc mua 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/9/2024, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai anh C trình bày: Anh C không có quan hệ gì với Ngô Văn Q, Q chỉ là bạn có thời gian đi xây cùng nhau, Ngày 02/9/2024 anh C có điện cho Q hỏi thăm về việc làm ăn, anh C không gặp, không đi uống bia và cũng không bảo Q đi mua 01 cá thể rắn hổ chúa vào ngày 02/9/2024 về để cùng nhau thịt ăn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phùng Th L vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai chị L trình bày: Chị L là chủ sử dụng số điện thoại 0987.383.404 nhưng không sử dụng và cho anh Nguyễn Văn C (là chồng) sử dụng, ngày 02/9/2024 anh C ở nhà nghỉ lễ cả ngày cùng với chị không có việc uống bia cùng với Q, việc C hỏi gọi điện hỏi thăm Ngô Văn Q thế nào chị không rõ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Th vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai chị Th trình bày: Chị là chủ quán bia Cây si tại xã DP, huyện TD. Trước kia thì C có thỉnh thoảng đến quán của chị để uống bia nhưng ngày 02/9/2024 chị xác định anh C và Q không đến quán chị uống bia và chị cũng không có quan hệ anh em hay bạn bè gì đối với anh C và Ngô Văn Q.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang H vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai anh H trình bày: Cuối tháng 8/2024 anh H có cho Ngô Văn Q (tên gọi khác là Hải) mượn xe BKS 19H8-2864 mượn để đi làm, còn đăng ký xe thì anh vẫn đang giữ, ngày 02/9/2024 Q sử dụng xe vào việc phạm tội anh H không biết, anh H để nghị trả xe máy trên cho anh vì đây là tài sản hợp pháp của anh, ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Ngô Văn Q không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng khoan hồng với mức án nhẹ nhất để có cơ hội tu dưỡng bản thân, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Chị Phùng Th L; anh Nguyễn Văn C; chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Quang H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt (anh H có đơn xin xét xử vắng mặt). Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai đảm bảo cho việc xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc và vật chứng đã được thu giữ cũng như kết luận giám định và các tài liệu khác. Có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 02/9/2024, tại đoạn đường nội đồng thuộc tổ dân phố Điền Lương, thị trấn Hợp Hòa, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phú. Ngô Văn Q, sinh năm 1991, nơi đăng ký thường trú trước khi bị xóa tại khu 2, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương có hành vi tàng trữ 01 cá thể rắn hổ chúa là loài động vật nguy cấp, quý, hiếm cần được ưu tiên bảo vệ để thịt thì bị Công an huyện TD kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ trên yên xe mô tô của Ngô Văn Q 01 túi lưới màu trắng, bên trong túi lưới có 01 lồng sắt, bên trong lồng sắt có 01 cá thể rắn hổ chúa; Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của Ngô Văn Q 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, trong máy lắp SIM 2 có số 0983.203.057, số tiền 100.000 đồng, 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, BKS: 19H8-2864, đã qua sử dụng.

Hành vi nêu trên của Ngô Văn Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điều luật quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

b) Tàng trữ... trái phép cá thể ... quy định tại điểm a khoản này;...”

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm của nhà nước làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, sự đa dạng sinh học của các hệ sinh thái khác nhau có thể dẫn đến nguy cơ tuyệt chủng loài động vật quý hiếm.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Q thấy rằng:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, trước tháng 4/2024 bị cáo có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 2, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương, do vắng mặt tại địa phương trên 12 tháng nên bị cáo bị xoá đăng ký hộ khẩu tại nơi cư trú, hiện tại bị cáo không có nơi cư trú cụ thể.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Sau khi bị bắt bị cáo Q đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là căn cứ để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, nếu để cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục nói chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về phạt bổ sung: Bị cáo Q là lao động tự do, sống lang thang, thu nhập không ổn định, vì vậy không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 cá thể rắn còn sống, thân màu đen xám, có khối lượng 3,4kg: Quá trình điều tra xác định cá thể rắn hổ chúa còn sống nêu trên là động vật nguy cấp, quý, hiếm nên sau khi giám định, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tịch thu, giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hà Nội xử lý theo quy định là có căn cứ đúng quy định của pháp luật

Đối với 01 túi lưới màu trắng, bên trong túi lưới có 01 lồng sắt, quá trình điều tra xác định là công cụ Q sử dụng để nhốt 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/9/2024, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bao tải nâu vàng đã qua sử dụng là công cụ nhốt 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/9/2024, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, BKS: 19H8-2864 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là xe mô tô của anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1991 ở Ngõ 3, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Tâm, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Cuối tháng 08/2024, Ngô Văn Q mượn chiếc xe mô tô của anh H để đi làm. Việc Q sử dụng chiếc xe mô tô này để tàng trữ 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/09/2024 anh H không biết nên cần trả lại chiếc xe mô tô BKS: 19H8-2864 cho anh Nguyễn Quang H là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, trong máy lắp SIM 2 có số 0983.203.057, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Ngô Văn Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Ngô Văn Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Ngô Văn Q, quá trình điều tra căn cứ vào lời khai của Ngô Văn Q xác định là tiền Q được hưởng lợi từ việc mua 01 cá thể rắn hổ chúa ngày 02/9/2024, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Đối với đối tượng và hành vi có liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn Văn C sinh năm 1984, ở xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, Ngô Văn Q khai: Khoảng 14h00' ngày 02/9/2024, Ngô Văn Q đang ở xã Hợp Thịnh, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc thì được một người đàn ông tên là C, gọi điện thoại và bảo Q đến khu vực xã DP uống bia. Sau đó, Ngô Văn Q điều khiển xe mô tô BKS: 19H8-2864 đến quán bia “Cây Si” ở xã DP gặp C đang ngồi uống bia cùng một nam Th niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ khoảng 17-18 tuổi. Khi Q đang uống bia thì C bảo Q đi lên thị trấn Hợp Hoà, huyện TD gặp và mua một con rắn hổ mang chúa với giá 1.500.000 đồng để về thịt cùng nhau uống bia nên Q đồng ý. Ngô Văn Q không biết đường nên C bảo nam Th niên ngồi uống bia cùng biết đường đưa Q đi. Sau đó, người Th niên ngồi uống bia cùng đưa cho Q số tiền 1.500.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 10 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Q cầm tiền và điều khiển xe máy đi theo người Th niên này để mua rắn hổ mang chúa. Quá trình điều tra anh C khai nhận đã dùng số điện thoại trên đứng tên vợ là Phùng Th L để gọi điện cho Q với nội dung để hỏi thăm công việc hiện tại của Q (vì Q là bạn xã hội có thời gian làm cùng C), tại cơ quan điều tra C khai không gặp, không đi uống bia và cũng không bảo Q đi mua 01 cá thể rắn hổ chúa vào ngày 02/9/2024 về để thịt. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Ngô Văn Q và Nguyễn Văn C nhưng Q và anh C giữ nguyên lời khai và Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm việc với chủ quán bia Cây Si là chị Phạm Thị Th, sinh năm 1996 ở thôn Mai Nham, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xác định ngày 02/9/2024, Ngô Văn Q và anh Nguyễn Văn C không đến uống bia tại quán bia Cây Si của chị Th. Quá trình xác minh xác định tại quán bia không lắp camera giám sát, ngoài lời khai của Q không có tài liệu, chứng cứ hay lời khai nào của người chứng kiến, đặc điểm nhận dạng nào chứng minh C gặp Q và bảo Q đi mua rắn hổ mang chúa. Ngoài lời khai của Q không có tài liệu, người

làm chứng nào nào xác định C là người nhờ Q đi mua cá thể rắn hổ chúa. Do vậy, Cơ quan điều tra nên không có đủ cơ sở để xử lý đối với anh Nguyễn Văn C.

Đối với người đàn ông Ngô Văn Q khai đã bán cho Q 01 cá thể rắn hổ chúa và người Th niên khoảng 17-18 tuổi đưa Ngô Văn Q đi mua 01 cá thể rắn hổ chúa vào ngày 02/09/2024. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera tại khu vực Q mua rắn hổ chúa và khu vực Q gặp người đàn ông lạ mặt nhưng không có hệ thống camera nào được lắp đặt. Quá trình điều tra do Q không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán rắn hổ chúa và người Th niên khoảng 17-18 tuổi đưa Ngô Văn Q đi mua 01 cá thể rắn hổ chúa nên không có cơ sở để cơ quan điều tra xác minh làm rõ. Ngoài lời khai của Q thì cũng không có tài liệu nào khác xác định nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng báo về 02 người nam giới trên. Do vậy, kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Q phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*”.

Áp dụng Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Ngô Văn Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/9/2024).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 túi lưới màu trắng, bên trong túi lưới có 01 lồng sắt và 01 bao tải nâu vàng do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, BKS: 19H8-2864 cho anh Nguyễn Quang H.

Trả lại 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, trong máy lắp SIM 2 có số 0983.203.057 cho Ngô Văn Q nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Ngô Văn Q

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện TD với Chi cục thi hành án dân sự huyện TD*).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ngô Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Chi cục thi hành án TD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Văn Tiến

